

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thanh lý hạng mục đường dây điện 22 kV thuộc Công trình vườn ươm giống cây ngập mặn bị hư hỏng do mưa lũ gây ra cuối năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 340/TTr-SNN ngày 11/11/2019 và đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 3135/STC-QLGCS ngày 02/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý hạng mục đường dây điện 22 kV thuộc Công trình vườn ươm giống cây ngập mặn bị hư hỏng do mưa lũ gây ra cuối năm 2016, với các nội dung như sau:

1. Thông tin tài sản

a. Đặc điểm: Hạng mục tuyến đường dây 22kV gồm: đường dây 22kV, trạm biến áp 160 kVA-22/0,4kV và đường dây 0,4 kV (được xây dựng và đưa hạng mục công trình vào sử dụng: 30/8/2016 có Nguyên giá tài sản theo sổ sách kế toán (theo giá trị quyết toán hoàn thành): 3.067.927.319 đồng; Giá trị còn lại của tài sản theo sổ sách kế toán đến ngày 31/12/2018 là 2.081.243.000 đồng.

b. Hiện trạng: Đường dây 22kV bị thiệt hại nặng, trong đó có 05 móng trụ bị ngã đổ trên mặt lòng đầm Thị Nại, đường dây dẫn điện bị đứt, gây nhiều đoạn, có nhiều đoạn dây, phụ kiện điện bị chìm sâu xuống biển không trục vớt được, còn lại một số hạng mục không sử dụng được; Trạm biến áp 160 kVA-22/0,4kV và đường dây 0,4kV không thiệt hại và còn sử dụng được.

2. Tài sản thanh lý (chi tiết như Phụ lục I kèm theo)

a. Thanh lý một phần đường dây điện 22kV thuộc Hạng mục tuyến đường dây 22kV của công trình Vườn ươm giống cây trồng ngập mặn gồm 14 vị trí

móng cột (23 cột ly tâm XM) tương ứng theo Nguyên giá tài sản (giá trị quyết toán hoàn thành) là 1.979.234.520 đồng. Giá trị còn lại của tài sản theo sổ sách kế toán đến ngày 31/12/2018 là 1.342.687.607 đồng.

b. Lý do thanh lý: bị thiệt hại sau lũ năm 2016 và không có khả năng khắc phục và sử dụng được (trong đó có 05 móng trụ bị ngã đổ trên mặt lòng đầm Thị Nại, đường dây dẫn điện bị đứt, gãy nhiều đoạn, hạng mục không sử dụng được (bao gồm: Dây cáp đồng trần C35mm² (tiết diện danh định 35mm², đường kính tổng 13,56mm), sắt xà dẹt, sứ các loại, trụ bê tông, phụ kiện khác, ...).

c. Tổng giá trị đề nghị thanh lý là: **34.832.500 đồng** (bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi hai ngàn, năm trăm đồng), cụ thể:

- Móng cột (MG-4G, MG-4GA, MG-2), số lượng 15 móng: giá trị thanh lý bằng 0 đồng (các vị trí móng cột nằm dưới đầm Thị Nại, chi phí thuê nhân công và thuyền máy trực vớt để thu hồi các cột bê tông rất cao).

- Cột bê tông ly tâm xi măng (Trụ điện bê tông), 25 trụ (ngã đổ trên mặt đầm): giá trị thanh lý bằng 0 đồng (các cột bê tông đang nằm trên các vị trí móng cột dưới đầm Thị Nại, chi phí thuê nhân công và thuyền máy trực vớt để thu hồi các cột bê tông rất cao).

- Dây cáp đồng trần C35mm² (tiết diện danh định 35mm², đường kính: 13,56mm), có chiều dài: 1.215m (quy đổi tương đương khoảng 320kg, 1mét = 0,311kg): 320 kg x 95.000 đồng/kg = 30.400.000 đồng.

- Sắt Xà dẹt: 330 kg x 9.000 đồng/kg = 2.970.000 đồng;

- Kẹp hợp kim nhôm (chiều dài lớp mạ $\geq 80 \mu\text{m}$), kích thước 25cm, số lượng 39 cái (quy đổi = 58,5kg): 58,5 kg x 25.000 đồng/kg = 1.462.500 đồng.

- Sứ các loại (bao gồm: sứ cách điện bằng cao su và sứ cách điện bằng cao su đôi (sứ đứng Pin post, kích thước 32cm): 42cái, sứ đen (sứ chuỗi polime), trắng (sứ đứng Pin post): 04 cái). Tổng số lượng các loại sứ 46 cái: Giá trị thanh lý bằng 0 đồng.

(Đơn vị có tài sản là Trung tâm Khuyến nông, đơn vị chủ quản là Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm tính chính xác về số lượng, chủng loại vật tư đề nghị thanh lý).

d. Phương thức và hình thức thanh lý: bán đấu giá công khai theo hình thức phết liệu thu hồi.

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông tổ chức bán thanh lý theo hình thức bán vật tư, phết liệu thu hồi và hạch toán giảm tài sản theo quy định hiện hành. Số tiền thu được từ việc thanh lý bán đấu giá thanh lý tài sản là vật tư, phết liệu thu hồi đơn vị thực hiện đúng quy định tại Điều 36 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Đồng thời, cho phép

Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT giảm nguồn vốn NSNN đã đầu tư công trình phần giá trị còn lại một phần đường dây điện 22kV thuộc Hạng mục tuyến đường dây 22kV.

2. Đối với tài sản còn sử dụng được (chi tiết như Phụ lục II kèm theo)

a. Đối với Trạm biến áp 160 kVA-22/0,4kV không thiệt hại và còn sử dụng được có nguyên giá (Giá trị quyết toán hoàn thành) (có 02 móng cột C45/12/1 và C45/12/2) là 174.281.560 đồng. Giá trị còn lại của tài sản theo SSKT đến ngày 31/12/2018 là 118.230.401 đồng.

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông thực hiện việc bàn giao cho Điện lực Bình Định - Chi nhánh Tuy Phước tiếp nhận một phần hạng mục công trình để quản lý, sử dụng là 02 móng cột C45/12/1 và C45/12/2; đồng thời hạch toán giảm nguyên giá và giá trị còn lại tương ứng tài sản đã nêu trên.

b. Đối với đường dây 0,4kV không thiệt hại sau lũ lụt được có nguyên giá (Giá trị quyết toán hoàn thành) là 730.869.239 đồng. Giá trị còn lại của tài sản theo SSKT đến ngày 31/12/2018 là 495.812.426 đồng.

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông tiếp tục quản lý, bảo vệ và hạch toán tài sản theo quy định cho đến khi có nhu cầu sử dụng khác.

c. Đối với phần đường dây 22kV không bị thiệt hại và còn sử dụng được có nguyên giá (Giá trị quyết toán hoàn thành) 183.542.000 đồng. Giá trị còn lại của tài sản theo SSKT đến ngày 31/12/2018 là 124.512.566 đồng.

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông thực hiện việc hạch toán giảm nguyên giá và giá trị còn lại tương ứng tài sản; đồng thời hạch toán bổ sung tăng nguyên giá và giá trị còn lại tương ứng Công trình Khắc phục hệ thống điện 22 kV trạm biến áp 160kVA-22/0,4kV thuộc Khu sinh thái Côn Chim- Đầm Thị Nại.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Trần Châu;
- Điện lực Bình Định;
- LDVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC TÀI SẢN THANH LÝ - MỘT PHẦN ĐƯỜNG DÂY ĐIỆN 22 KV
CÔNG TRÌNH VƯỜN ƯƠM GIỒNG CÂY NGẬP MẶN THUỘC TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Giá trị vật tư, vật liệu thu hồi (đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
	Một phần đường dây 22 kv	1.979.234.520	1.342.687.607	34.832.500	NSNN	
1	- Móng cột (MG- 4G, MG-4GA, MG-2)	551.093.352		0		các vị trí móng cột nằm dưới đầm Thị Nại, chi phí thuê nhân công và thuyền máy trực vớt để thu hồi các cột bê tông rất cao.
2	- Cột bê tông ly tâm xi măng	515.368.520		0		các cột bê tông đang nằm trên các vị trí móng cột dưới đầm Thị Nại, chi phí thuê nhân công và thuyền máy trực vớt để thu hồi các cột bê tông rất cao.
3	- Dây điện và phụ kiện kèm theo	732.971.590				
4	- Các chi phí khác: san lấp nền, công lắp đặt, thí nghiệm...	179.801.058				
5	Dây cáp đồng trần C35mm2 (tiết diện danh định 35mm2, đường kính: 13,56mm), có chiều dài: 1.215m (quy đổi tương đương khoảng 320kg, 1mét = 0,311kg)			30.400.000		
6	Sắt Xà dẹt			2.970.000		
7	Kẹp hợp kim nhôm (chiều dài lớp mạ ≥ 80 μ m), kích thước 25cm, số lượng 39 cái (quy đổi = 58,5kg)			1.462.500		
8	Sứ các loại (bao gồm: sứ cách điện bằng cao su và sứ cách điện bằng cao su đôi (sứ đứng Pin post, kích thước 32cm): 42 cái, sứ đen (sứ chuỗi polime), trắng (sứ đứng Pin post): 04 cái.			0		

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC TÀI SẢN TIẾP TỤC SỬ DỤNG
CÔNG TRÌNH VƯỜN ƯƠM GIỐNG CÂY NGẬP MẶN THUỘC TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức xử lý
1	Trạm biến áp 160KVA-22/0,4KV (có 02 móng cột C45/12/1 và C45/12/2)	174.281.560	118.230.401	NSNN	Bàn giao Điện lực Tuy Phước tiếp tục xử lý theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT
	- Móng cột MG-4G	63.133.188			
	- Cột bê tông ly tâm xi măng	73.370.212			
	- Dây điện và phụ kiện kèm theo	37.778.160			
2	Đường dây 0,4KV	730.869.239	495.812.426	NSNN	Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông tiếp tục quản lý bảo vệ, hạch toán tài sản theo quy định cho đến khi có nhu cầu sử dụng khác.
	- Móng cột	346.755.718			
	- Cột bê tông ly tâm xi măng	198.119.684			
	- Dây điện và phụ kiện kèm theo	185.993.837			
3	Đối với đường dây 22kV còn lại	183.542.000	124.512.566	NSNN	Điều chuyển, bổ sung vào Công trình Khắc phục hệ thống điện 22kV trạm biến áp 160kVA-22/0,4kV thuộc Khu sinh thái Cồn Chim - Đàm Thị Nại
	Tổng cộng (1 +2 +3)	1.088.692.799	738.555.393	NSNN	